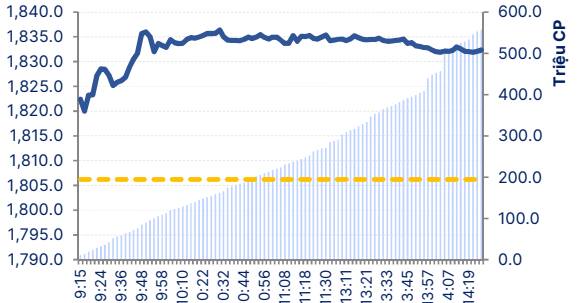


Phiên giao dịch ngày: 18/6/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,830.47	336.16
% Thay đổi Index	↑ 1.34%	↑ 1.80%
KLGD (CP)	634,742,176	42,319,749
GTGD (tỷ đồng)	17,468.52	855.09
% Thay đổi GTGD	-27.84%	-18.37%

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Diễn biến VN-INDEX



Sau giai đoạn tích lũy và duy trì trên vùng giá 1.800 điểm, thị trường đã tăng điểm tích cực trong phiên đảo hạn phái sinh. VNINDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên dưới ảnh hưởng vượt trội của nhóm Vin Group hướng đến vùng giá quanh 1.835 điểm, chịu áp lực rung lắc phân hóa mạnh trong phiên và duy trì tăng điểm cuối phiên. Kết phiên VNINDEX tăng 24,27 điểm (+1,34%) lên mức 1.830,47 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. Trong khi VN30 tăng 10,05 điểm (+0,51%) lên mức 1.967,22 điểm, hướng đến vùng kháng cự quanh 1.975 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực sau khi luân phiên phục hồi ở các nhóm mã ở những phiên trước. Chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm chứng khoán, cảng, thép, bất động sản vốn hóa trung bình, nhỏ; ngân hàng... sau khi phục hồi khá tích cực với 205 mã giảm giá và 65 mã giữ giá tham chiếu. Tăng giá nổi bật nhất là các cổ phiếu Vin Group sau thông tin chia cổ tức tiền mặt và cổ phiếu thưởng của VHM; các cổ phiếu đầu khí, điện sau giai đoạn chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy với 90 mã tăng giá. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -19,8% so với phiên trước, khoảng 70% mức trung bình. Cho thấy áp lực điều chỉnh ở nhiều mã đang tương đối bình thường. Khối ngoại tiếp bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị -1.885 tỉ đồng trên HOSE.

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

FPT -501.07 tỷ	TCB	-159.30 tỷ	VIC	74.08 tỷ	BSR	-46.49 tỷ
	VCB	-126.76 tỷ	CTG	-73.02 tỷ	HDB	-45.36 tỷ
	VPB	-93.25 tỷ	STB	-65.68 tỷ	VIC	-45.06 tỷ
	SHB	-87.59 tỷ	GEX	-58.75 tỷ	VIX	-41.75 tỷ
	VHM	-181.80 tỷ	VIB	-47.33 tỷ	VCK	-40.50 tỷ
			TPB	-39.72 tỷ		

GT Bán: -3102.18 1217.37 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G6000 đáo hạn ở mức 1.971,4 điểm, tăng 0,59% so với phiên trước. Thị trường chuyển sang kỳ hạn chính 411G7000, kết phiên ở mức 1.970,8 điểm, chênh lệch dương 3,78 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411GC000 chênh lệch từ 2,483 điểm đến 2,78 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 85,2% so với phiên trước khi các trader dịch chuyển sang kỳ hạn 411G7000. Các trader nghiêng về VN30 biến động trong biên độ hẹp, lạc quan về xu hướng ngắn hạn của VN30. Xu hướng ngắn hạn 411G7000 tích lũy, kháng cự quanh 1.975 điểm, hỗ trợ 1.940 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G7000 là 10.159, tăng các vị thế nắm giữ.

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



VNINDEX đang vượt lên đường xu hướng giảm giá từ tháng 5/2026 và sẽ chuyển sang giai đoạn phục hồi, tích lũy trong biên độ hẹp với hỗ trợ quanh 1.800 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2025. Kháng cự gần nhất quanh 1.830 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên. Sau phiên tăng điểm mạnh, VNINDEX có thể chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.810 điểm - 1.820 điểm.

Sau 07 phiên giao dịch biến động trong biên độ rất hẹp, liên tục chịu áp lực rung lắc, kiểm định lại vùng giá cao nhất năm 2025. Chỉ số chính VNINDEX đang vượt lên xu hướng giảm giá dưới ảnh hưởng vượt trội của số ít cổ phiếu vốn hóa lớn. Như vậy VNINDEX đang chuyển sang tích lũy trong tích cực hơn trong biên độ 1.800 điểm - 1.870 điểm. Chất lượng của thị trường vẫn đang cải thiện. Mở ra triển vọng tăng trưởng mới với nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn. Tâm lý nhà đầu tư và dòng tiền trong thị trường tiếp tục cải thiện. Nhà đầu tư có thể xem xét các cơ hội đầu tư ở các doanh nghiệp đầu ngành tăng trưởng. Tuy nhiên cũng cần kiểm soát rủi ro và chỉ nên xem xét khi thị trường rung lắc điều chỉnh.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PHR	65.10	62.0	72-74	62.0	13.3	50.4%	192.2%	Theo dõi GD	86	61
PAN	23.05	24.0	36-37	23.0	5.0	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	70	40
PVD	31.05	29.0	35-36	27.0	14.5	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	62	50
TTA	10.50	10.2	12.5-13	9.5	7.5	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	76	21
PVP	17.05	17.0	20-21	16.0	7.6	53.1%	87.1%	Theo dõi GD	76	53
DRI	14.81	14.0	17-17.5	13.0	6.0	36.4%	40.2%	Theo dõi GD	84	75
POW	14.20	13.6	17-17.5	13.0	12.7	51.3%	169.5%	Theo dõi GD	60	69
PVB	25.40	24.0	30-31	22.5	7.1	193.0%	383.1%	Theo dõi GD	81	18

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Phục Hồi	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		180.6	-41.7	-74.4	29.8	288.9	247.7	193.1	-44.5
Tương quan-VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	GMD	DRI	PSI	VTK	POW	TET	GVR
		VHM	PHP	TRC	BMS	VGI	PVP	MPT	PHR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Phục Hồi	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		229.9	62.1	40.3	54.6	92.4	114.2	296.8	-182.3
Tương quan-VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	VLB	MSB	BFC	SAS
		BIC	PSD	POM	ANV	BMP	VBB	PSE	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	48
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Phục Hồi	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	9
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Giam	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		332.6	83.9	302.7	122.2	249.8	-278.9	-138.5	4
Tương quan-VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	53	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TDB	NAF	DP3					
		POW	SBT	DBT					

Ngân hàng Nhà nước vừa công bố dự thảo sửa đổi Thông tư 22/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Đề xuất nới trần vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn lên 40%

Điểm đáng chú ý nhất trong dự thảo lần này là việc Ngân hàng Nhà nước đề xuất nâng tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung, dài hạn từ mức 30% hiện tại lên 40%. Theo quy định hiện hành, tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn đã được giảm dần từ 40% xuống 37%, tiếp tục hạ về 34% và chính thức áp dụng mức 30% kể từ ngày 1/10/2023. Trong dự thảo mới, Ngân hàng Nhà nước đề xuất đưa tỷ lệ này trở lại mức 40%, tương đương ngưỡng áp dụng giai đoạn 2020-2021. Việc nâng trần trở lại 40% được xem là động thái hỗ trợ tăng trưởng tín dụng, song cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản trị rủi ro thanh khoản của các tổ chức tín dụng trong thời gian tới.

Fed phát tín hiệu nâng lãi suất trong cuộc họp đầu tiên của Chủ tịch Kevin Warsh

Sáng ngày 18/06 (giờ Việt Nam), Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) nhất trí giữ lãi suất tham chiếu trong vùng 3,5%-3,75%. Đây là mức lãi suất đã được duy trì kể từ sau chu kỳ cắt giảm tổng cộng 0,75 điểm phần trăm vào cuối năm 2025. Trong cuộc họp chính sách đầu tiên dưới sự chủ trì của tân Chủ tịch Kevin Warsh, Fed đã quyết định giữ nguyên lãi suất nhưng phát đi thông điệp cứng rắn hơn về triển vọng chính sách tiền tệ trong thời gian tới.

NHTW Mỹ cũng loại bỏ các tín hiệu cắt giảm lãi suất trong tương lai gần, đồng thời rút gọn đáng kể nội dung thông cáo chính sách - động thái được xem là dấu hiệu đầu tiên cho thấy sự thay đổi trong cách thức truyền thông của ngân hàng trung ương Mỹ dưới thời ông Warsh.

Bộ Tài chính sẽ đánh giá lại toàn bộ chính sách thuế với xăng E10

Sáng 17-6, tại họp báo thường kỳ quý 2 của Bộ Tài chính, ông Trương Bá Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Chính sách thuế, phí và lệ - đã thông tin về chính sách thuế với xăng sinh học E10. Bộ Tài chính cho biết sẽ nghiên cứu, đánh giá lại toàn bộ chính sách thuế liên quan xăng E10, trong đó có thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường...

Ông Trương Bá Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Chính sách thuế cho biết, mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng xanh là chủ trương xuyên suốt của Việt Nam. Thời gian vừa qua, Bộ Tài chính đã tham mưu Chính phủ nhiều giải pháp về thuế để thúc đẩy việc sử dụng nhiên liệu sạch như xăng E5, E10. Gần đây Bộ Tài chính đã tham mưu Chính phủ điều chỉnh giảm các mức thuế nhập khẩu của mặt hàng ethanol, là nguyên liệu phối trộn xăng E10, từ 10% xuống 5%. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt có quy định xăng khoáng chịu thuế suất 10%, nhưng xăng E10 chỉ chịu thuế 7%.

Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030 hình thành tối thiểu 10 doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn

Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng vừa ký Quyết định số 1091/QĐ-TTg ngày 17/6/2026 phê duyệt Đề án hình thành các doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn trong nước để phát triển hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, công nghệ chiến lược, an ninh mạng giai đoạn 2026 - 2030 (Đề án).

Đề án đặt ra các mục tiêu đến năm 2030 hình thành tối thiểu 10 doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn trong nước. Đưa vào hoạt động tối thiểu 06 tuyến cáp quang biển mới; phần đầu phủ sóng mạng 5G tới 99% dân số. Việt Nam phấn đấu vào nhóm 3 quốc gia dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI. Hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật; triển khai nhiệm vụ trọng điểm quốc gia, hỗ trợ nghiên cứu, phát triển thị trường cho doanh nghiệp; đo lường, đánh giá kết quả triển khai Đề án.

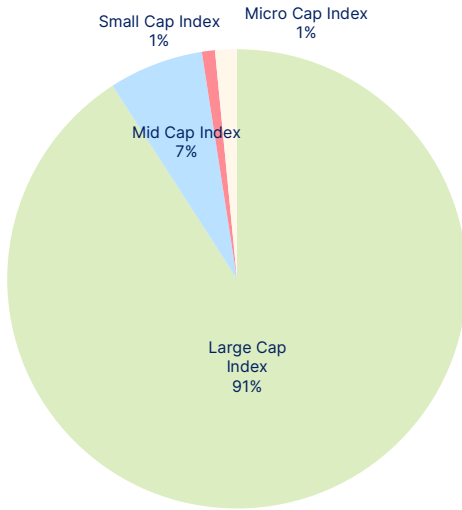
Nga lên kế hoạch tăng nguồn cung LNG cho các nước ASEAN

Ngày 17/6, bên lề Diễn đàn Doanh nghiệp Nga-ASEAN, Bộ trưởng Phát triển Kinh tế Nga Maxim Reshetnikov cho biết Nga đang thảo luận về việc tăng nguồn cung khí đốt tự nhiên hóa lỏng (LNG) với các đối tác ASEAN trong bối cảnh nhu cầu năng lượng của khu vực ngày càng tăng.

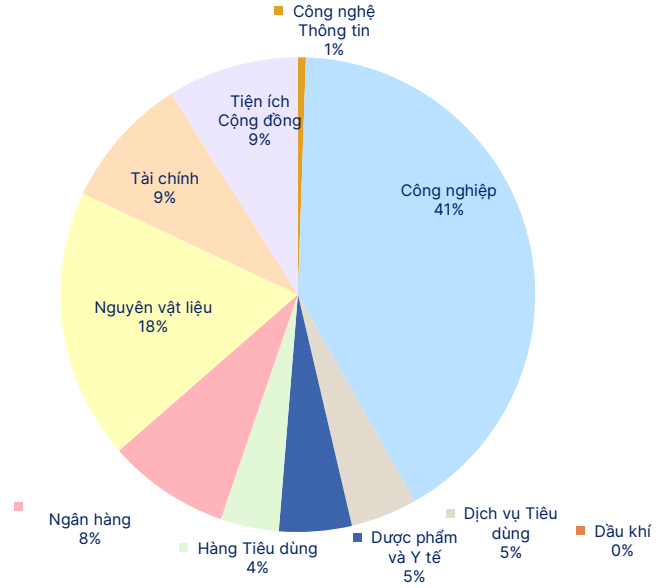
Theo ông Reshetnikov, các nước ASEAN có nhu cầu rất lớn, vì dự kiến mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng gấp 2,6 lần vào năm 2050. Điều này có nghĩa là ASEAN sẽ cần nhiều hơn các sản phẩm mà Nga có thể sản xuất và đây cũng là lĩnh vực mà Moskva hiện đang có những cơ hội mới. Do đó, Nga đang thảo luận về việc tăng nguồn cung, bao gồm cả LNG cho các nước ASEAN.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,479,558	7.4%	1,468	130.8	9.8
VHM	554,501	17.8%	10,200	13.2	2.2
VCB	519,723	16.1%	4,301	14.5	2.2
BID	312,679	17.8%	4,393	9.8	1.6
CTG	266,406	21.7%	4,906	7.0	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	60,090,372	14.1%	1,884	8.3	1.1
SHB	51,391,683	18.1%	2,616	5.4	0.9
CII	39,267,728	1.2%	199	89.9	0.9
VIX	35,319,266	25.6%	3,082	5.8	1.3
HPG	18,767,283	12.6%	1,830	13.1	1.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	↑ 7.0%	7.4%	1,468	130.8	9.8
VHM	↑ 7.0%	17.8%	10,200	13.2	2.2
VRE	↑ 6.9%	14.3%	2,837	9.9	1.4
TNC	↑ 6.9%	14.3%	2,558	11.9	1.7
LDG	↑ 6.8%	7.4%	362	9.3	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CRV	↓ -6.8%	1.0%	113	242.2	2.5
TPC	↓ -6.4%	2.8%	418	16.4	0.6
APG	↓ -6.4%	0.1%	14	411.9	0.5
SFG	↓ -5.9%	4.9%	669	16.4	0.8
ABR	↓ -5.5%	5.7%	745	17.3	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PC1	1,592,438	12.6%	2,532	7.9	0.9
POW	1,065,012	6.8%	838	16.9	1.1
ACB	1,018,763	17.5%	3,167	6.9	1.1
MBB	917,184	20.1%	3,442	7.3	1.4
PVD	677,500	6.3%	1,864	16.2	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(6,986,361)	23.6%	5,515	13.1	2.8
SHB	(6,264,129)	18.1%	2,616	5.4	0.9
TCB	(5,096,020)	14.7%	3,676	8.6	1.2
VPB	(3,530,528)	15.5%	3,314	8.0	1.1
VIB	(2,897,867)	16.4%	2,231	7.4	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn